

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ – NGÀY 22/12
Thời gian thực hiện 4 tuần từ 25/11 đến 20/12/2024

ST T	TT MT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
				Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất							
a) Phát triển vận động							
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5 tuổi: Hô hấp: Hít vào, thở ra. ` Tay: Đưa 2			
2	2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên ` Co và duỗi tay ( bắt chéo 2 tay; vỗ 2 tay vào nhau; hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao) ` Bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau ` Chân: Quay sang trái, sang phải ( Kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái ` Nghiêng người sang sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước			
3	3	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp				
						* HDH Hô hấp: Thở bóng... ` Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên Bụng: Cúi về phía trước ` Chân: Nghiêng người sang sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái	

				sang phải, sang trái			
4	4	3	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Đi kiễng gót liên tục 3m	* 3,4 T ` Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ * 4 -5 tuổi: đi khụy gối, đi trên dây (vạch kẻ sàn)	` Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	* HDH: ` Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	
5	5	4	Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	* 3, 4,5 tuổi: Bật (bật tại chỗ, bật liên tục về phía trước, bật liên tục vào vòng) * 4-5 tuổi: ` Bật qua vật cản cao (10 - 15 cm; 15-20cm `	` Đi trên ghế thể dục	` Đi trên ghế thể dục ` Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. - Bật về phía trước - Bật qua vật cản 10-15cm - Bật qua vật cản 15-20cm	
6	6	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên xuống trên ván dốc(dài 2m rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m ` Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục - Đứng 1 chân và đứng thẳng người trong 10 giây.		` Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.		
7	10	3	Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động – Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m). Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	* 3, 4, 5 T: - Ném xa bằng 1 tay * 4, 5 T: - Ném xa bằng 2 tay		* HDH: - Ném xa bằng 1 tay - Ném xa bằng 2 tay	

8	11	4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: – Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m). – Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.				
9	12	5	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: – Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m). – Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m). Đi, đập và bắt được bóng này 4 - 5 lần liên tiếp.				
10	13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: – Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng. – Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). - Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.	* 3,4,5 T: - Trườn theo hướng thẳng, trườn kết hợp trèo qua ghế dài	` Trườn theo hướng thẳng	* HDH: ` Trườn theo hướng thẳng ` Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1.5X30cm	
11	14	4	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: – Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây. – Ném trúng đích				

			ngang (xa 2 m). Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.			
12	15	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: – Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. – Ném trúng đích đứng (cao 1,5 m, xa 2m). Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích rắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu.		- Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm	
13	17	3	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và có 1 số kỹ năng trong một số hoạt động: – Vẽ được hình tròn theo mẫu. – Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. – Xếp chồng 8 - 10 khối không đồ. - Tự cài, cởi cúc.	* 3, 4, 5T: - Các loại cử động (Bàn tay, ngón tay, cổ tay..) - Cắt: (Cắt đường thẳng, cắt đường vòng cung) - Tô: (Vẽ nguyệt ngoạc, vẽ hình, đồ theo nét) - Cài cởi cúc(xâu,buộc ,dây)	- Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm	*HDC: + Xây bệnh viện + Xây ngôi nhà + Xây trang trại chăn nuôi + Xây vườn rau. - Vẽ, tô màu, in hình,làm an bum về cô giáo, nghề xây dựng, nghề sản xuất, nghề chăm sóc sức khỏe. - Cắt dán hình vuông to nhỏ * HDC: - Kỹ năng
14	19	4	Trẻ phối hợp và có kỹ năng trong cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình người, nhà, cây. ` Cắt thành thạo theo đường thẳng. ` Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. ` Biết tết sợi đôi.		- Đan tết - Xếp chồng các hình khối khác nhau - Dán giấy - Sử dụng kéo bút	

			` Tự cài, cời cúc, buộc dây giày, khâu, luồn	4,5t: - Luồn - Tết sợi đôi - Xâu, luồn, buộc dây		cài cời cúc áo, đan tết sợi	
15	21	5	- Trẻ biết phối hợp và có kỹ năng trong cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi bàn tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cời cúc, khâu luồn dây giày. Tết sợi đôi, ba, cài quai dép, kéo khóa phéc mọtuya	- Lắp (Lắp ghép hình; Lắp ráp)	- Bẻ nắn - Kéo khóa(phéc mọtuya,) - Tết sợi 3		

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

16	44	3	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	* 3,4,5 T: - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng		* HDC: - Gạch chân những hình ảnh nguy hiểm đến tính mạng	
17	47	4	Trẻ nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần	- Nhận biết 1 số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ			
18	51	5	Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.				

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán							
19	82	3	Biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3.	* 3,4,5 tuổi: Đếm trên đối tượng trong phạm vi (3, 7) và đếm theo khả năng * 3,4 T: Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm. - Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		HDH: Toán: - Đếm đối tượng trong phạm vi 3 - Đếm đối tượng trong phạm vi 7, nhận biết số 3 - Cùng có nhận biết số lượng 7. NB số 7	
20	83		Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3.				
21	85		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.				
22	87	4	Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7.	* 4-5 tuổi: - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.(số nhà, biển số xe) - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (3, 7)		HDH: Toán: - Tách, gộp 1 nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm. - Tách, gộp 1 nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau.	
23	89		Biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.				
24	90		Biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.				
25	92	5	Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	- Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm)		* HDC: - Nhận biết STT trong phạm vi 7.	
26	94		Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm.				
27	95		Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.				
28	96	4	Biết sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự.				
29	97	5	Trẻ nhận biết các số từ 1 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự				
30	108	3	Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác,	* 4, 5T: - Chắp ghép các hình hình	- Nhận biết gọi tên các hình vuông,	HDH: - Nhận biết gọi tên	

			chữ nhật.	học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	tròn, tam giác, chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để lắp ghép	khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật - So sánh sự giống và khác nhau giữa các hình: tròn, tam giác, chữ nhật, vuông	
31	109	4	Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...)		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.		
32	110	5	Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật		- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối trong thực tế. - Tạo ra 1 số hình hình học bằng các cách khác nhau		

c. Khám phá xã hội.

33	133	3	Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của 1 số nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.	* 3, 4, 5 T: - Tên gọi, sản phẩm, ích lợi của 1 số nghề phổ biến. * 4, 5 T: - Công cụ, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống		* HDH: - Trò chuyện về nghề nông, Trò chuyện về một số nghề quen thuộc - Trò chơi mới: Người chăn nuôi giỏi, chuyển	
34	134	4	Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.				
35	135	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của				

			một số nghề . Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”	của địa phương		bi xem tranh gọi tên dụng cụ các nghề, Dệt vải	
36	136	3	Biết kể tên một số lễ hội: Ngày 22/12... qua trò chuyện, tranh ảnh.	* 3, 4, 5 T: - Tên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội của địa phương: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 * 4, 5T: - Đặc điểm nổi bật của 1 số di tích, danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương đất nước như: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12		- HĐH: Trò chuyện về ngày 22/12(5E). - HĐ đón trả trẻ: xem tranh ảnh về ngày thành lập QĐND Việt Nam	
37	138	4	Biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Ngày thành lập QĐNDVN (ngày 22/12)				
38	140	5	Biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày thành lập QĐNDVN (ngày 22/12) cả bản em treo cờ, xem tranh ảnh, đọc thơ về chú bộ đội				

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

39	143	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả....	* 3, 4, 5 T: - Hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Nghe hiểu nội dung chuyện kể, chuyện đọc phù hợp với	- Hiểu các từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật hành động hiện tượng gần gũi quen thuộc.	* HĐH: Hiểu nghĩa từ chỉ người, tính chất , hành động trong bài thơ: " Chú bộ đội hành quân trong	
40	146	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất,		

				độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè..phù hợp với độ tuổi.	công dụng và các từ biểu cảm.	mura": Hành quân,dồn dập, Mặt trận, Bác sỹ; Tiêm.	
41	149	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng (Dụng cụ của các nghề....).	- Hiểu và làm theo yêu cầu. (Đơn giản; 2 - 3 yêu cầu; 2 - 3 yêu cầu liên tiếp) * 4, 5 T: - Nghe hiểu nội dung câu phức.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa		
42	155	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa	* 3, 4, 5 T:. - Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao,	- Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe	* HDH: - Truyện: Ba anh em - Thơ: + Chiếc cầu mới,Chú bộ đội hành quân trong mưa. - Đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ - Ca dao: + Cày đồng đang buổi ban trưa.	
43	156		Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại sự việc (Có nhiều tình tiết theo trình tự) * 3, 4 T:			
44	164	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa	- Mô tả sự vật: (tranh ảnh có sự giúp đỡ, hiện tượng tranh ảnh.) * 4, 5 T:		TCTV: + Cái kéo, nhiệt kế, ống nghe + Cái cuốc, cái xẻng + Cái xô,	
45	165		Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.				
46	173	5	Biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa		- Kể chuyện theo đồ vật,theo tranh		
47	174		Biết kể có thay đổi một vài tình tiết như				

			thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể lại chuyện đã được nghe. (Theo trình tự)		cái bay, dao xây + Mũ cối, khẩu súng, ngày 22/12	
48	180	3	Trẻ thích viết vẽ nguệch ngoạc.	* 3, 4, 5 T: - Làm quen với 1 số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông;	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện	* HDC, đón trả trẻ: - Đọc sách, xem tranh, truyện tranh về một số nghề: sản xuất, chăm sóc sức khỏe. - Phân vai: Cô giáo. - Thực hành cách đi bộ trên vỉa hè, cách sang đường * HDH: - LQCC: u, ư - Tô màu tranh - Tập tô chữ cái u, ư	
49	183	4	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau			
50	184		Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: nơi nguy hiểm,..	- Làm quen với cách đọc, và viết tiếng việt:			
51	185		Biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..	+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	Sao chép một số ký hiệu, chữ cái		
52	188	5	Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	+ Hướng viết của các nét chữ: đọc ngắt nghỉ sau các dấu.			
53	189		Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: biển báo giao thông...	* 4, 5 T: - Làm quen với 1 số ký hiệu thông thường biển báo giao thông; Đường dành cho người đi bộ.			
54	190		Trẻ nhận dạng chữ cái u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt.				
55	191		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ u, ư				

				- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Nhận dạng chữ cái u, ư trong bảng chữ cái tiếng việt. Tập tô, tập đồ các nét chữ cái u, ư			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.							
56	224	3	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	* 3, 4 T: - Chờ đến lượt. * 4, 5T: - Hợp tác	- Chơi hòa thuận với bạn	+ HDH:-- Nhận biết hành vi tốt xấu đúng sai * HDC: - Chăm sóc cây, chơi với cát, nước, vật chìm nổi, pha màu nước, in hình trên cát.. - Bác sỹ, Bán hàng, Gia đình, Cô giáo *Trò chơi: Kéo co Bắt bướm Mèo đuổi chuột Cáo oi ngủ à... * TCTV: - Ba lô, đôi giày * HDH: - Tập làm	
57	225		Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.				
58	229	4	Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.				
59	234	5	Biết chờ đến lượt.		-Tôn trọng chấp nhận		
				- Quan tâm, giúp đỡ bạn.			

						bác sỹ. TCM: Chuyên bi, Bàn đề tranh lô tô	
60	238	3	Biết bỏ rác đúng nơi quy định	* 3, 4, 5 T: - Giữ gìn vệ sinh môi trường.		* HDLĐ: - Vệ sinh sân trường, bỏ rác đúng nơi quy định.	
61	240	4	Biết bỏ rác đúng nơi quy định				
62	244	5	Biết bỏ rác đúng nơi quy định				

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

63	247	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	* 3, 4T: - Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng thiên nhiên trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. * 4, 5 T: - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: nhạc thiếu nhi, dân ca.	- Nghe các bài hát, bản nhạc thiếu nhi dân ca.	* HDCNT * HDH: - Nghe hát: + Ngày mùa vui + Anh phi công ơi + Màu áo chú bộ đội + Lớn lên em sẽ làm gì	
64	248		Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện.				
65	249		Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.				
66	250	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng				

67	251		Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ: thích nghe và kể câu chuyện.		
68	252		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		
69	253		Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		
70	254	5	Biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và kể câu chuyện.		
71	255		Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật. - Nghe và nhận ra sắc thái " vui, buồn, tình cảm tha thiết.." của các bài hát, bản nhạc. - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc	

72	256	3	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	* 3, 4, 5 T: - Hát đúng giai điệu lời ca bài hát . -Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp.	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc	* HDH: - DH: Em muốn làm, Châu thương chú bộ đội	
73	257		Có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, vận động minh họa).				
74	258	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ..				
75	259		Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa).				
76	260	5	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	* 4, 5 T: - Hát đúng giai điệu lời ca bài hát thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc. (thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu.			
77	261		Biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa).				
78	262	3	Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	* 3, 4, 5 T: - Nhận xét sản phẩm tạo hình - Sử dụng (1 số kỹ năng, các kỹ năng, phối hợp các kỹ năng) Vẽ, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm. * 4, 5 T:	- Sử dụng kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* HDH: - Vẽ quà tặng chú bộ đội * HDC: - Vẽ dụng cụ nghề xây dựng, nghề sản xuất, đồ dùng nghề chăm sóc	
79	263		Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.				
80	265		Biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc				

			2 khối.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.		sức khỏe.	
81	267		Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình				
82	268		Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.				
83	269	4	Trẻ có khả năng vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng (1 số kỹ năng, các kỹ năng, phối hợp: Vẽ, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.			
84	271		Biết làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về hình dáng, đường nét, màu sắc.			
85	273		Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.				
86	274	5	Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các kỹ năng: vẽ, nặn tạo ra sản phẩm có bố cục.			
87	275		Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình có bố cục.			
88	277		Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.				
89	278		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.				
90	279		Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về				

			màu sắc, hình dáng, bố cục.				
91	280	3	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc		Vận động theo ý thích các bài hát, / Nghe các bài hát bản nhạc quen thuộc	* HDH: VĐ: Cháu yêu cô chú công nhân, Lớn lên cháu lái máy cày TCAN: Tai ai tinh. Ai đoán giỏi, Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất	
92	281	4	Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc		
93	282		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.		
94	283	5	Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.		- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích		
95	284		Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.				
96	285	3	Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	* 3, 4, 5T: - Đặt tên cho sản phẩm của mình. * 4, 5 T: - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Tạo ra sản phẩm đơn giản.	* HDH: - Tô màu đồ dùng nghề xây dựng - Vẽ đồ dùng nghề xây dựng - Tô màu 1 số loại củ quả - Vẽ 1 số loại củ quả	
97	287	4	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.		Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích..		

98	289	5	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tìm kiếm lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Nặn 1 số loại quả	
99	290		.Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình			
Tổng số mục tiêu: 99 mục tiêu trong đó: 3T: 30 mt ; 4T: 33mt ; 5T: 36 mt ;						

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề Bé thích làm nghề gì – Ngày 22/12
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ, đất nặn, giấy khổ to vẽ 1 số sản phẩm tạo hình cho trẻ, giấy A4 đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề Bé thích làm nghề gì - Ngày 22/12
- Chuẩn bị một số bài hát và bài thơ, truyện về các ngành nghề, để thu hút lôi cuốn trẻ.
- Nút nhựa, hàng rào xây dựng, cây hoa, bảng con, giấy báo cũ, rơm, hạt gạo, lá cây, sỏi,...
- Đồ chơi lô tô, tranh ảnh về chủ đề: Bé thích làm nghề gì – ngày 22/12.
- Bộ đồ chơi bác sỹ, đồ nấu ăn, các loại rau củ quả bằng nhựa, ni,...
- Hoa cài tay đủ cho trẻ.
- Giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Bé thích làm nghề gì - Ngày 22/12

Người lập

Ban giám hiệu

Lò Thị Vân

Hoàng Thị Phấn